

Bản án số: 07/2025/HS-PT

Ngày: 20-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miễn
Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Khả Khiêm, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Tấn T, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn T, sinh năm 1983 tại U, Cà Mau; nơi cư trú: Ấp D, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Á (đã chết) và bà Trần Thị B, vợ Nguyễn Thị T1 và 02 người con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Ông Quách Văn P, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo (không triệu tập):

1. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Ông Huỳnh Chí H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau.

3. Ông Nguyễn Văn K.

Địa chỉ: Ấp E, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau.

4. Ông Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khóm D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

5. Ông Nguyễn Văn V.

Địa chỉ: Khóm H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

6. Ông Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khóm H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

7. Ông Quách Văn N, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Khóm H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 27/8/2023 bị cáo T cùng với ông T3, ông G, ông H và ông K hát Karaoke tại phòng số 03 của quán K1 thuộc khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Cùng thời điểm này thì tại phòng số 02 của quán K1 gồm có ông N, ông P, ông T2, ông V cũng đang hát karaoke. Trong lúc đi vệ sinh vào thì bị cáo T mở cửa phòng số 02 nhìn vào thấy không phải phòng số 03 nên đi ra và về phòng số 03 của mình.

Đến khoảng 21 giờ thì ông N đi qua phòng số 03 của bị cáo T để hỏi nguyên nhân vì sao bị cáo T mở cửa phòng số 02, thì cả hai nhóm xảy ra cự cãi với nhau. Lúc này ông P đến can ngăn kéo ông N đi ra ngoài. Ông N và ông T3 đi đến khu vực quầy thu ngân thì tiếp tục cự cãi với nhau. Lúc này ông T2 lấy 02 cái ly thủy tinh cầm trên tay ra chỗ ông T3 và ông N, thì ông T2 xông vào chọi 02 ly thủy tinh về hướng ông T3, nhưng không trúng. Ông T3 liền xông vào đánh nhau với ông T2 bằng tay từ quầy thu ngân đến nhà để xe. Lúc này ông N chạy đến chỗ để các vỏ chai bia thủy tinh phía sau nhà để xe lấy 02 vỏ chai bia đập bể phần đáy chai và cầm 02 cổ chai bị bể trên hai tay chạy ra xông vào đánh và đâm trúng vào cánh tay trái của ông T3 01 cái gây thương tích. Ông T2 lấy nón bảo hiểm đang đội trên đầu tiếp tục xông vào đánh ông T3. Thấy ông T3 bị đánh, ông H vào can ngăn thì bị ông N dùng cổ vỏ chai thủy tinh bể đâm làm trầy xước da. Ngay lúc này bị cáo T chạy vào chỗ để vỏ chai bia thủy tinh lấy 02 vỏ chai đập bể phần đáy và cầm trên tay chạy ra chỗ đánh nhau. Lúc này ông P phát hiện tri hô “tụi nó có đồ tụi mày ơi, rút” nên nhóm của ông N chạy ra lộ xe hướng về cầu T, nhóm của bị cáo T rượt theo, ông T3 không có cầm hung khí chạy trước, bị cáo T hai tay cầm 02 cổ vỏ chai bia chạy theo sau.

Khi ra khỏi cổng quán K1, ông N chạy sang lộ đối diện 02 tay vẫn còn cầm 02 cổ vỏ chai bể; lúc này ông H lượm đá chọi ông N nhưng không trúng. Ông N rượt đuổi ông H chạy vào quán K1. Ông N phát hiện ông T3 và bị cáo T đang rượt theo ông P về hướng cầu T bên lề trái nên ông N chạy theo. Ông P chạy gần đến quán cà phê Thanh T4 thì bị vấp té ngã xuống lộ, khi ông P vừa ngồi dậy thì ông T3 chạy đến đánh ông P nhưng không gây thương tích. Ông N thấy ông T3 đánh ông P nên chạy đến dùng chân đạp vào người ông T3 làm cho ông T3 té ngã về phía trước. Ông N và ông T3 đánh nhau và ông N dùng 02 cổ chai bể đâm trúng vào tay phải của ông T3 gây thương tích với tổng tỷ lệ các thương tích là 5% theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 264/KLTTCT-TTPY ngày 16/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh C.

Đối với ông P, sau khi được ông N giải vây thì đứng lên. Lúc này bị cáo T chạy đến dùng 02 cổ chai bể đâm liên tục vào vùng mặt, cằm, ngực và hông của ông P gây

thương tích. Ông N nhìn thấy ông P bị bị cáo T đâm nên xông vào cầm 02 cổ chai bẻ đánh nhau với bị cáo T nên cả ông N và bị cáo T đều bị thương tích. Lúc này bị cáo T và ông T3 bỏ chạy về quán K1 còn ông P được đưa đến Bệnh viện Đ điều trị từ ngày 27/8/2023 đến ngày 05/9/2023 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 243/KLTTCT-TTPY ngày 31/10/2023 của Trung tâm P kết luận: 01 vết sẹo vùng trán (dưới chân tóc), kích thước 6,5cm x 0,5cm, tỷ lệ 6% do vật sắc, vật sắc nhọn, vật tày có cạnh sắc nhọn gây ra; 01 vết sẹo rãnh mũi má trái, kích thước 2,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 3% do vật sắc, vật sắc nhọn, vật tày có cạnh sắc nhọn gây ra; 01 vết sẹo môi trên lệch trái, kích thước 2,3cm x 0,2cm, tỷ lệ 3% do vật sắc, vật sắc nhọn, vật tày có cạnh sắc nhọn gây ra; 01 vết sẹo vùng cằm trái, kích thước 2,3cm x 0,2cm, tỷ lệ 3% do vật sắc, vật sắc nhọn, vật tày có cạnh sắc nhọn gây ra; 01 vết sẹo dưới xương đòn trái, kích thước 04cm x 0,2cm tỷ lệ 1% do vật sắc, vật sắc nhọn, vật tày có cạnh sắc nhọn gây ra; 01 vết sẹo vùng gai chậu trước bên trái, kích thước 04cm x 0,5cm, tỷ lệ 2% do vật sắc, vật sắc nhọn, vật tày có cạnh sắc nhọn gây ra. Các thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn, vật tày có cạnh sắc nhọn tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, mô liên kết dưới da sau khi điều trị để lại thương tích như trên; Vỡ xoang hàm (thành trước) trái, tỷ lệ 8% do vật sắc, vật sắc nhọn, vật tày có cạnh sắc nhọn tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương xoang hàm trái sau khi điều trị để lại thương tích như trên. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Quách Văn P tại thời điểm giám định là 23%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y các tổn thương phần mềm không quy định ảnh hưởng thẩm mỹ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 5 tháng 12 năm 2024, bị cáo Nguyễn Tấn T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Tấn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hưởng án treo để lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Tấn T khai nhận: Vào 20 giờ, ngày 27/8/2023 do mâu thuẫn cự cãi nhau từ trong quán K1, ông P bỏ chạy ra từ trong quán Karaoke thì bị cáo T có đuổi theo đến đoạn lộ gần quán C thuộc khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau, bị cáo T có dùng cổ chai thủy tinh là loại hung khí nguy hiểm đâm ông P gây thương tích với tỷ lệ thương tích là 23%. Lời khai nhận tội của bị cáo T phù hợp với toàn bộ chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt theo hướng được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Tấn T, thấy rằng: Về tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo xem thường pháp luật, dùng cổ chai thủy tinh là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại P, nên bị cáo phải gánh chịu hình phạt. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã cân nhắc đến các tình tiết bị cáo chưa tiền án tiền sự, nuôi cha mẹ già con nhỏ; bị cáo bồi thường một phần, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai báo nguyện vọng để xin tiếp tục bồi thường trực tiếp cho bị hại nhưng bị hại vắng mặt. Vấn đề trách nhiệm dân sự, bị cáo không có kháng cáo, nên bị cáo tự thực hiện với bị hại hoặc giao nộp bồi thường cho bị hại trong giai đoạn thi hành án. Song, xét án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là cần thiết, đã khoan hồng, tương xứng với hành vi và hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

[4] Đối với bị cáo T và N khi tham gia đánh nhau đều bị thương tích. Ngày 05/01/2024 Bị cáo T và N có đơn yêu cầu không yêu cầu khởi tố hình sự và không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xem xét, xử lý là có cơ sở.

Đối với ông N đánh ông T3 gây thương tích, nhưng ông T3 có đơn tự nguyện rút lại yêu cầu khởi tố, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình đã có Quyết định đình chỉ vụ án đối với Quách Văn N là có cơ sở.

Đối với ông H có tham gia can ngăn bị N dùng cổ chai thủy tinh quơ trúng gây thương tích. Ngày 06/9/2023 ông H có đơn không yêu cầu giám định và không yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xem xét, xử lý là có cơ sở.

Đối với hành vi của T3, T2 tham gia đánh nhau, nhưng do tự phát không có bàn bạc nên xác định không có đồng phạm. Vì vậy, Công an huyện T đã xử phạt hành chính đối với hành vi của T2 và T3 là có cơ sở.

Đối với V, P, K, G, H không có tham gia đánh nhau, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không xử lý là có cơ sở.

[5] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 54 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000 đồng.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

Huỳnh Văn Út